

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỞ RỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Ngày 08 tháng 01 năm 2019



- Địa chỉ Công ty: Số 489 đường 30/4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
- Mã số doanh nghiệp: 3900243762, đăng ký lần thứ 03 ngày 16/3/2016, tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh.

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian: Khai mạc lúc 09 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2019.
- Địa điểm: Phòng họp Công ty
Số 489 đường 30/4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

II. CHỦ TỌA, THƯ KÝ

- Chủ tọa: Ông **Trịnh Thành Nghiêm** – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Thư ký: Ông **Nguyễn Thành Thư** – Thư ký Hội đồng quản trị.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021, bao gồm:

1. Ông **Nguyễn Thế Bảo** – Thành viên
2. Ông **Ngô Đức Vũ** – Thành viên
3. Ông **Lê Mạnh Huy** – Thành viên (ủy quyền cho anh Vũ)
4. Ông **Trịnh Kiên** – Thành viên (ủy quyền cho anh Vũ)

Các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021, bao gồm:

1. Ông **Đình Công Tuấn** – Trưởng ban
2. Ông **Trần Ngọc Công** – Thành viên
3. Bà **Trương Thùy Dương** – Thành viên

Như vậy, số lượng thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tham dự phiên họp là 3/5 thành viên, trong đó có 2 thành viên ủy quyền; thành viên Ban kiểm soát (BKS) tham dự phiên họp là 3/3 thành viên, đủ điều kiện tổ chức phiên họp theo quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Các cán bộ lãnh đạo, quản lý HĐQT mời tham dự phiên họp:

1. Ông **Vũ Đình Thung** – Phó giám đốc
2. Bà **Trương Thị Bích Thảo** – Kế toán trưởng
3. Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** – Phó phòng Kế hoạch – Kinh doanh
4. Ông **Nguyễn Văn Hùng** – Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính
5. Ông **Nguyễn Quang Tâm** – Trưởng phòng Kỹ thuật
6. Ông **Phan Sĩ Tiên** – Đội trưởng Đội chống thất thoát
7. Ông **Nguyễn Hữu Giàu** – Quản đốc Nhà máy nước Tây Ninh

IV. CHƯƠNG TRÌNH HỌP

Ông **Trịnh Thành Nghiêm** – Chủ tịch HĐQT, thông qua chương trình họp:

PHẦN I

1. Thành phần: HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phó Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Kỹ thuật, Đội trưởng Chống thất thoát, Quản đốc Nhà máy nước.

2. Nội dung: KẾ HOẠCH 2019, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2023

- a. Thuyết minh thông qua số liệu xây dựng kế hoạch
- b. Trình bày file dữ liệu kế hoạch chi tiết (link chiếu)
- c. Thảo luận

PHẦN II

1. Thành phần: HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT.

2. Nội dung:

I. Tóm tắt kết quả thực hiện NQ HĐQT và hoạt động SXKD năm 2018

- a. Tóm tắt các chỉ tiêu SXKD năm 2018 (nước sản xuất, nước tiêu thụ, tỷ lệ hao, ...)
- b. Tóm tắt các chỉ tiêu tài chính đến 31/12/2018 (doanh thu, chi phí, lãi/lỗ, ...)
- c. Báo cáo tình hình thực hiện NQ số 20/NQ-CTN-HĐQT ngày 05/11/2018 của HĐQT
- d. Thảo luận các báo cáo

II. Chuẩn bị thực hiện các công việc của quý I/2019

1. Báo cáo tài chính 2018. Báo cáo thường niên năm 2018

- a. Thông qua văn bản số 1896/SGDHN-QLNY ngày 12/12/2018 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- b. Hội đồng quản trị phân công các bộ phận chuyên môn cung cấp và soát xét dữ liệu để lập 02 báo cáo nêu trên.

2. Sửa chữa Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và một số quy chế quản trị nội bộ

Hội đồng quản trị phân công thực hiện công việc sửa chữa Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty để thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Một số nội dung khác

- a. Chuẩn bị tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019
- b. Đảm bảo cung cấp nước trước, trong và sau tết nguyên đán
- c. Giải quyết chính sách tài chính: lương, thưởng cho CBCNV, Người lao động
- d. Thăm hỏi cán bộ hưu trí, chính sách
- e. Danh sách chia cổ tức
- f. Công bố thông tin điện tử trên hệ thống SSC, CIMS, Website
- g. Tiếp tục xử lý công việc tại INDECO
- h. Xây dựng quỹ tiền lương 2019
- k. ...

V. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

PHẦN 1

1. Giám đốc điều hành trình bày kế hoạch 2019, định hướng đến năm 2023

Phương pháp trình bày bằng file chiếu excel, từ các bảng số liệu cơ sở thống kê năm 2017, 2018 để xây dựng kế hoạch 2019, định hướng đến năm 2023. Số liệu được xây dựng từ các bộ phận chuyên môn và đã gửi đến cho các thành viên HĐQT, BKS, các thành viên dự họp dưới dạng file mềm, tại địa chỉ email của các thành viên vào ngày 01/01/2019 để các thành viên nghiên cứu trước. Cụ thể các sheet dữ liệu như sau:

- Bảng số liệu phát triển mạng lưới
- Bảng số liệu quy mô cấp nước trên địa bàn tỉnh
- Bảng số liệu phát triển ống ngành (khách hàng)
- Bảng số liệu thay thế đồng hồ nước
- Bảng số liệu nước sản xuất, nước tiêu thụ, tỷ lệ hao

Biểu số liệu này có những lưu ý: trong năm 2018 có những biến cố:

+ Do đường 30/4 thành phố Tây Ninh đang thi công nên sự cố bề vờ rất nhiều ảnh hưởng đến sản lượng nước tiêu thụ.

+ Ở khu công nghiệp Trảng Bàng, đang tranh chấp vùng phục vụ cấp nước với Công ty cổ phần phát triển hạ tầng khu công nghiệp INDECO.

+ Tỷ lệ thất thoát nguyên nhân khách quan do nâng cấp mở rộng các tuyến đường. Nguyên nhân chủ quan do mạng lưới được lắp đặt từ nhiều năm khác nhau, chủng loại khác nhau, không đồng bộ, dễ bề vỡ.

2. Thảo luận

Các thành viên tham dự nghiên cứu số liệu xây dựng kế hoạch 2019, định hướng đến năm 2023. Qua phần trình bày của giám đốc điều hành, đóng góp những nội dung sau:

- Khu vực Dương Minh Châu, phải có kế hoạch nguồn cấp nước trước khi mở rộng phát triển mạng lưới.

- Kế hoạch trạm tăng áp đặt ở đâu, tuyến nào. Có thể dự kiến phục vụ khu du lịch Núi Bà.

- Khảo sát nhu cầu dùng nước của khách hàng khu vực dự kiến mở rộng.

- Năm 2019 phải nâng công suất Nhà máy nước Tây Ninh lên để phục vụ nhu cầu khu du lịch Núi Bà. Xem lại việc nâng công suất Trạm Châu Thành từ 1.000 lên 2.000 m³/ngày (xem xét về mật độ của các giếng). Nghiên cứu vị trí tại trạm tăng áp để tìm nguồn cấp nước phục vụ Châu Thành, không nên nâng công suất Trạm Châu Thành hiện hữu.

- Nghiên cứu việc xử lý nước bằng clor ở các trạm cấp nước có vị trí xung quanh đông dân cư, ảnh hưởng hoá chất clor đến môi trường xung quanh, thay đổi chất khử trùng khác như javen, ...

- Có kế hoạch khoan các giếng lắp đặt bơm khu vực Nhà máy nước Tây Ninh, dự phòng trường hợp xấu nhất kênh tây cắt cạn kiệt nguồn nước. Mặt khác khôi phục giếng ở Hoà Thành (Long Thành Trung).

- Việc vận hành nhà máy nước Bến Cầu 7.000 m³/ngày, nghiên cứu nhu cầu đầu ra. Theo hồ sơ dự án thì có 5.000 đồng hồ.

- Có bản đồ tổng quan, đánh giá tổng quát vùng phục vụ cấp nước của Nhà máy nước Tây Ninh. Thiết lập chương trình GIS, kiểm tra áp lực từng điểm.

- Nhu cầu dùng nước của các khách hàng phát triển mới theo kế hoạch xây dựng là 60% do phát triển từ từ theo các tháng trong năm, nên có giải pháp tuyên truyền, tiếp cận khách hàng ngay từ đầu năm.

- Phát triển mạng lưới cấp nước phải xem xét hiện trạng mạng lưới hiện hữu để tăng tính hiệu quả khai thác các tuyến ống.

- Kế hoạch chống thất thoát cụ thể các tuyến dự báo có thể nhiều thất thoát. Nên có kế hoạch cải tạo.

- Nghiên cứu có giải pháp di dời các tuyến nằm trong nhà dân, đề cập đến công tác chống thất thoát, ghi chỉ số đồng hồ. Giải pháp xử lý các khách hàng có sản lượng bằng không. Thống kê các tuyến ống quá cũ, để có kế hoạch cải tạo.

- Ở Trảng Bàng nên có kế hoạch chi tiết tỷ lệ hao ở thị trấn Trảng Bàng, KCN, từ đó có kế hoạch chống thất thoát. Ở Châu Thành nên tiếp tục công việc phân vùng tách mạng để kiểm soát phân thất thoát.

- Ở khu vực Dương Minh Châu nên có tuyên truyền tải cụ thể lấy nguồn từ đâu, độ dài bao nhiêu, đề án cụ thể trước khi đưa vào kế hoạch.

- Phân kỳ đầu tư cho kế hoạch, ước lượng hiệu quả. Bổ sung thêm kế hoạch cổ tức

390
CC
C
ÁP T
T
YAN

- Cải tạo tuyến ống nào phải thực hiện dứt điểm, đồng bộ về đường kính ống, đảm bảo áp lực sau khi cải tạo.

- Xây dựng sơ đồ mạng, để kiểm soát áp lực, từ đó có kế hoạch cải tạo, phát triển mạng lưới.

- Tách phần khách hàng phát triển từ các tuyến đã lắp đặt xong. Các tuyến dự kiến thực hiện theo kế hoạch, thời gian đưa vào sử dụng, khai thác tuyến ống để phát triển khách hàng (hơn 4.000 đồng hồ)

- Phiên họp HĐQT tiếp theo bàn chi tiết sẽ thực hiện các tuyến ống cụ thể nào. Để tính hiệu quả đầu tư các tuyến ống. Đồng thời cũng thu thập thêm thông tin

- Có kế hoạch cụ thể về chống thất thoát năm 2019. Cấp nước an toàn. Xây dựng kế hoạch chi phí.

Buổi sáng, cuộc họp tạm nghỉ vào lúc 11h45 ngày 08/01/2019

Buổi chiều, cuộc họp tiếp tục làm việc vào lúc 13h30 ngày 08/01/2019

Tiếp tục thảo luận nguồn cấp nước cho khu vực DMC từ Nhà máy nước Tây Ninh, qua khu vực Núi Bà

- Hiện trạng hệ thống bơm tăng áp đầu kênh 90 m³/h, áp lực tại chân núi 1,5 kg/cm²

- Dự kiến thời gian đến hết tháng 9/2019 có thể thực hiện xong hạng mục lắp đặt tuyến ống cấp nước khu vực DMC phục vụ cho 300 khách hàng

- Điều chỉnh số liệu khách hàng ở khu vực cấp nước mới như DMC, Tân Châu, Tân Biên cho phù hợp khi hạng mục đưa vào khai thác.

- Việc lắp đặt tuyến ống D400 băng qua đường Bờ Lờ trước cổng nhà máy, đề nghị Phòng Kỹ thuật khảo sát báo cáo lại Ban giám đốc.

- Việc chuyển đổi hoá chất xử lý nước từ clo sang hoá chất khác ví dụ như javen

Giám đốc điều hành tiếp tục trình bày các sheet dữ liệu cơ sở:

- Bảng số liệu tính nguyên nhiên vật liệu điện năng, hoá chất: HĐQT đề xuất tính toán trên cơ sở dữ liệu thống kê thực tế quý IV/2018, cộng thêm 5%, lưu ý thêm yếu tố trượt giá, giá điện có thể tăng trong giai đoạn 2019 – 2023.

- Bảng số liệu tính doanh thu: Dự kiến đến năm 2020 mới điều chỉnh giá nước.

Kế toán trưởng trình bày các sheet dữ liệu cơ sở về tài chính kế toán:

- Bảng số liệu tổng hợp chi phí SXKD

- Xem lại các khoản mục chi phí khác, lương, thưởng

- Xem lại chi phí điện năng, hoá chất ở Nhà máy nước năm 2019, dự báo sẽ tăng hơn nhiều so với dự thảo kế hoạch

3. Kết luận

3.1 Đối với dự án cấp nước DMC, Tân Biên, Tân Châu

- Cần thiết phải thuê tư vấn để lập báo cáo đầu tư thiết kế cơ sở, trình phê duyệt. Lập hồ sơ đăng ký với các địa phương về thỏa thuận vùng cấp nước, báo cáo đánh giá tác động môi trường. Từ đó khi có báo cáo được duyệt, đưa vào kế hoạch thực hiện đầy đủ và chính xác hơn.

- Kế hoạch lắp đặt mới 500 đồng hồ (hộ) ở khu vực DMC khó thực hiện đạt được trong năm 2019, đề nghị chuyển sang kế hoạch năm 2020.

- Trình cấp có thẩm quyền cho phép để Công ty đầu tư, hình thức đầu tư.

- Thời gian thực hiện đến quý II/2019 phải xong, ưu tiên thực hiện dự án cấp nước thị trấn DMC.

3.2 Dự án nâng công suất Nhà máy nước Tây Ninh từ 18.000 m³/ngày lên 36.000 m³/ngày đêm

Thuê tư vấn hoặc DNP Water hỗ trợ về tư vấn để lập báo cáo đầu tư, thiết kế cơ sở phân kỳ đầu tư từng giai đoạn (2019-2020) (2020-2022) trên cơ sở phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực thành phố, Hòa Thành cho khu du lịch Núi Bà Đen, cấp nước cho thị trấn DMC, để có số liệu đưa vào kế hoạch năm 2019 định hướng đến năm 2023

3.3 Đối với dự án cấp nước Trảng Bàng

- Hiện nay đang ở giai đoạn hoàn thiện công tác đền bù thu hồi đất.
- Thuê đơn vị tư vấn có năng lực, kinh nghiệm hoặc tư vấn DNP Water hỗ trợ về tư vấn để lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở, đánh giá tác động môi trường, ... để trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, cũng như xác định vùng phục vụ cấp nước.

3.4 Đối với kế hoạch xây dựng cơ bản, phát triển mạng lưới cấp nước năm 2019

- Cần cân nhắc xem xét kỹ đánh giá hiệu quả từng hạng mục tuyến ống phát triển mới để đưa vào danh mục đầu tư năm 2019 và khả năng thực hiện, nguồn tài chính của Công ty.

- Nâng cấp Đội Xây lắp lên thành Xí nghiệp Xây lắp để hoạt động hiệu quả và chủ động hơn.

- Đối với việc nâng công suất Trạm cấp nước Châu Thành từ 1.000 m³/ngày lên 2.000 m³/ngày là khó thực hiện, nên chuyển sang bổ sung giếng khoan, bồn lọc tại trạm tăng áp Châu Thành là hợp lý hơn.

- Nghiên cứu bổ sung thêm phần lắp đặt tuyến ống D400 băng lộ đường 790 và tuyến ống khác để giải quyết lượng nước bơm ra từ Nhà máy nước thông thoáng hơn và cân bằng áp lực đầu ra tại nhà máy và tuyến ống truyền tải.

- Nghiên cứu thay thế hóa chất khử trùng nước bằng clor tại các trạm cấp nước Châu Thành, Trảng Bàng, ... bằng chất khử trùng khác để đảm bảo an toàn trong khu dân cư đông đúc khi sự cố rò rỉ clor xảy ra.

- Bổ sung vào danh mục năm 2019 hạng mục: Phục hồi đưa vào vận hành giếng khoan Long Thành Trung, Hòa Thành: lắp bơm, bồn lọc xử lý nước, hệ thống nước thải để bổ sung nguồn nước thiếu hụt do bê tông hóa kênh tây.

3.5 Đối với kế hoạch sản xuất, tiêu thụ, tài chính, giá thành, nguyên nhiên vật liệu năm 2019

- Xem xét lại phần tiêu thụ điện năng, hóa chất tiêu thụ trong việc xử lý nước năm 2019 – 2020 sẽ tăng cao hơn bình thường do chất lượng nước thô xấu, phải bơm nước thô từ mọi nguồn nước khác (giếng khoan, ...)

- Sản lượng nước sản xuất, tiêu thụ, tỷ lệ hao ở Trảng Bàng tách riêng 2 phần: KCN và thị trấn

- Đưa vào chi phí thực hiện cấp nước an toàn, chống thất thoát nước theo kế hoạch Công ty đã trình Sở Xây dựng và UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện hàng năm.

- Phần phát triển khách hàng mới cần tách ra 2 phần riêng biệt: khách hàng mới trên tuyến ống phát triển mới trong năm; khách hàng phát triển mới trên tuyến ống hiện hữu.

- Lưu ý thêm, năm 2019 phải dự báo giá nước thô tăng thêm từ 900 – 945 đồng/m³; giá điện, tiền lương có thể tăng thêm.

- Ban giám đốc phân công các bộ phận chuyên môn phối hợp nhau xem xét các ý kiến đóng góp thảo luận các bảng số liệu đã thông qua, điều chỉnh lại số liệu cho phù hợp.

Chủ tịch HĐQT kính mời các thành viên là cán bộ lãnh đạo quản lý tham dự họp nghỉ, các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT tiếp tục họp phần 2 của chương trình.

02
ĐN
Ổ P
HO
Y
NH

PHẦN 2

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2018

a. Giám đốc điều hành báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động SXKD năm 2018 thể hiện qua các chỉ tiêu kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	N.2017	KH.2018	N.2018	Tỷ lệ %	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(4)	(8)=(6)/(5)
1	Nước sản xuất	m3	8.876.029	9.303.078	9.244.999	104,16	99,38
2	Nước tiêu thụ	m3	7.312.767	7.680.000	7.595.762	103,87	98,90
3	Tỷ lệ hao	%	17,61	17,45	17,84	+ 0,23	+ 0,39
4	Doanh thu nước	1000đ	55.130.068	59.879.000	58.528.563	106,16	97,74
5	DT DVCT	1000đ	1.236.088	1.000.000	909.310	73,56	90,93
6	Lãi (Lỗ)	1000đ	2.905.031	3.610.000	4.000.000	137,69	110,80
7	Tổng số lao động	Người	134	137	132	98,51	96,35
8	Nộp ngân sách	1000đ	6.724.982		7.386.998	109,84	
9	P.triển kh.hàng	Hộ	3.116	3.000	2.843	91,24	94,77
10	Thay đồng hồ	Cái	3.737	5.587	2.842	76,05	50,87

b. Thảo luận:

Theo số liệu sổ sách kế toán ước lãi trước thuế năm 2018 hơn 4 tỷ đồng. Nộp ngân sách năm 2018 hơn 7 tỷ đồng

Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu như sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu không đạt, Giám đốc điều hành phân tích nguyên nhân:

- Khách quan: Do nâng cấp cải tạo đường 30/4 đơn vị thi công làm đường làm bể ống nước, Công ty phải ngừng cấp nước để sửa chữa, sản lượng sử dụng giảm. Mặt khác sự chông lẩn vùng phục vụ cấp nước giữa Công ty và INDECO chưa giải quyết xong nên sản lượng ở KCN giảm.

- Chủ quan: Triển khai các giải pháp, giao nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, thực hiện kế hoạch 2018, nhưng chưa dự báo hết những phát sinh.

c. Kết luận:

Giao Giám đốc điều hành chỉ đạo các bộ phận chuyên môn hoàn chỉnh số liệu SXKD năm 2018, lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018; báo cáo thường niên năm 2018. Trên cơ sở số liệu đó xây dựng kế hoạch 2019, định hướng đến năm 2023.

2. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-CTN-HĐQT

a. Giám đốc điều hành báo cáo:

Theo các nội dung của Nghị quyết 20/NQ-CTN-HĐQT, Ban giám đốc (BGĐ) đã triển khai và thực hiện được một số nội dung sau, các nội dung còn lại của từng việc, BGĐ tiếp tục thực hiện:

- Số liệu kết quả các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 nêu ở mục 1 phần 2
- Ban giám đốc (BGĐ) phối hợp với HĐQT thực hiện hoàn thành việc thoái vốn nhà nước 17% theo Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh.
- BGĐ phối hợp với HĐQT tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 vào ngày 05/12/2018

- BGD triển khai thực hiện đồ án quy hoạch cấp nước khu du lịch Núi Bà Đen đến năm 2035 (Theo Quyết định số 1099/QĐ-TTg ngày 05/9/2018 của Chính phủ) đến các bộ phận chuyên môn. Hoàn thành hạng mục cung cấp 1.000 m³ nước vào hồ chứa ở chân núi.

- Việc tham gia đấu thầu vận hành hệ thống cấp nước khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và khu công nghiệp Chà Là. BGD đang thu thập thông tin

- Dự án nhà máy nước Trảng Bàng, công suất 30.000m³/ngày. BGD giải quyết công việc đến giai đoạn đền bù giải tỏa mặt bằng, vay tiền ngân hàng chi trả cho các hộ giải tỏa đền bù. Tiếp tục thực hiện dự án nhà máy nước Trảng Bàng, công suất 30.000 m³/ngày. Đề nghị giám đốc điều hành tuyển chọn tư vấn lập báo đầu tư trình bày trong kỳ họp lần sau.

- Việc kiểm tra chất lượng nước thô kênh tây, BGD đã triển khai bộ phận chuyên môn kiểm tra thường xuyên.

b. Thảo luận:

- Việc lập báo cáo đầu tư nâng cấp, nâng công suất Nhà máy nước Tây Ninh từ 18.000 m³/ngày đêm lên 30.000 m³/ngày đêm và mạng lưới truyền tải phân phối khu vực Núi Bà, BGD nghiên cứu, thuê đơn vị tư vấn thực hiện. Liên hệ DNP Water để có những hỗ trợ tích cực và thực hiện sớm báo cáo đầu tư hạng mục này để triển khai thực hiện.

- Chuẩn bị lập hồ sơ tham gia đấu thầu vận hành hệ thống cấp nước khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và khu công nghiệp Chà Là.

- Dự án nhà máy nước Trảng Bàng, công suất 30.000 m³/ngày, tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo. Phải lập báo cáo đầu tư, tiến độ thực hiện, báo cáo HĐQT xử lý những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. Nghiên cứu vấn đề đầu ra của dự án. Đánh giá tác động môi trường của dự án.

c. Kết luận:

- Tiếp tục việc lập báo cáo đầu tư nâng cấp, nâng công suất Nhà máy nước Tây Ninh từ 18.000 m³/ngày đêm lên 36.000 m³/ngày đêm và mạng lưới truyền tải phân phối khu vực Núi Bà, cho Hội đồng quản trị vào cuộc họp quý II/2019 (tháng 6/2019)

- BGD tiếp tục triển khai cho các bộ phận chuyên môn nghiên cứu bản đồ dự án hệ thống kênh dẫn nước Hồ Dầu Tiếng vượt sông Vàm Cỏ đông, cấp nước tưới cho huyện Châu Thành, Bến Cầu trong đó có cấp nước sinh hoạt, để có kế hoạch xây dựng nhà máy nước mặt trong tương lai sau năm 2022 (xin chỉ tiêu cấp nước thô phục vụ sinh hoạt), nguồn nước thô Hồ Dầu Tiếng dẫn về điểm cuối tại xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để có kế hoạch sử dụng nguồn nước này cho nhà máy cấp nước Bến Cầu trong tương lai (sau năm 2022) và có kế hoạch trình xin chỉ tiêu sử dụng nước sinh hoạt từ nguồn nước kênh này phục vụ cho nhà máy cấp nước sạch trong tương lai.

- BGD tiếp tục công tác chuẩn bị về việc tham gia đấu thầu vận hành hệ thống cấp nước khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và khu công nghiệp Chà Là. Phương án, điều kiện vận hành để tham gia đấu thầu vận hành 2 nhà máy trên, đồng thời tham khảo thêm một số đơn vị tinh bạn có nhận thầu vận hành để tham khảo và chuẩn bị lập hồ sơ tham gia đấu thầu vận hành.

- BGD tiếp tục triển khai thực hiện dự án nhà máy nước Trảng Bàng, công suất 30.000 m³/ngày cho những bước tiếp theo, trong đó trước hết phải lập báo cáo đầu tư. Tập trung nghiên cứu đầu ra của dự án.

- BGD tiếp tục triển khai thực hiện các phân việc:

+ Kiến nghị với cơ quan chức năng như: Công ty khai thác thủy lợi Dầu Tiếng Phước Hoà, Sở Nông nghiệp Phát triển Nông thôn, UBND tỉnh Tây Ninh giải quyết vấn đề chất lượng nước thô dự báo có thể xấu trong năm 2019 do bê tông hóa kênh tây.

+ Phối hợp với Công ty khai thác thuỷ lợi Dầu Tiếng Phước Hoà về phương án thời gian thi công bê tông hoá kênh tây, mức độ duy trì cấp nước cho nhà máy, chất lượng nước, ... để Công ty có kế hoạch phương án phù hợp thực hiện năm 2019

+ Nghiên cứu thêm phương án bổ sung nguồn nước ngầm (khoan giếng) tại nhà máy nước tạm thời trong thời gian thiếu nước nguồn do thi công bê tông hoá kênh tây

+ Nghiên cứu, phục hồi, trang bị thêm bồn lọc tại giếng khoan Long Thành Trung – Hoà Thành để bổ sung nguồn nước trong trường hợp khẩn cấp thực hiện năm 2019

+ Nghiên cứu bổ sung nguồn nước từ trạm tăng áp Châu Thành thực hiện năm 2018 – 2019

3. Triển khai thực hiện văn bản số 1896/SGDHN-QLNY ngày 12/12/2018 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

HĐQT phân công thực hiện:

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán. Giao giám đốc điều hành triển khai các bộ phận thực hiện. Thời gian trung tuần tháng 02/2019 hoàn chỉnh, để thực hiện công bố thông tin và báo cáo phê duyệt theo quy định.

- Báo cáo thường niên năm 2018, giao Thư ký HĐQT chủ trì phối hợp với các bộ phận lập báo cáo thường niên năm 2018. Những khó khăn vướng mắc báo cáo Ban giám đốc xem xét xử lý

4. Sửa chữa Điều lệ, Quy chế quản trị và các quy chế quản trị nội bộ

HĐQT phân công thực hiện:

- Về việc sửa chữa Điều lệ, Quy chế quản trị phân công Ông Ngô Đức Vũ phụ trách điều chỉnh, sửa chữa theo quy định, trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Về việc soạn thảo và ban hành các quy chế quản trị nội bộ, phân công Giám đốc điều hành triển khai thực hiện. DNP hỗ trợ cung cấp các mẫu để Công ty tham khảo trình Hội đồng quản trị thông qua.

5. Một số nội dung khác

- Lương 2018 (80%) trả cho Người lao động thực hiện xong. Phần lương còn lại (20%) do thẩm quyền của Ban Giám đốc phân phối. Năm 2018 giao cho các bộ phận phối. Thời gian thực hiện trước 23 tháng chạp năm Mậu Tuất.

- Quỹ thưởng (300 triệu đồng) xét thưởng cho 2 đối tượng A, B trong từng bộ phận theo tỷ lệ 4/6

- Tổ chức thăm hỏi cán bộ hưu trí, chính sách

- Lập kế hoạch điều chỉnh trang website Công ty, các vấn đề liên quan: quản trị, IT, pháp chế, tổ chức thực hiện năm 2019.

- Danh sách chia cổ tức năm 2018 thực hiện theo khuyến nghị của Trung tâm lưu ký chứng khoán VSD và theo quy định hiện hành.

- Giao giám đốc điều hành lập hồ sơ trình HĐQT bổ nhiệm 01 Phó giám đốc, đồng thời tuyển dụng nhân sự IT, pháp chế.

- Tiếp tục xử lý việc chong lán vùng phục vụ cấp nước giữa WTN và INDECO. Công ty đang lập văn bản giải trình, trình UBND tỉnh Tây Ninh xem xét giải quyết. HĐQT giao giám đốc điều hành tiếp tục xử lý theo hướng có lợi cho Công ty.

- Đồng ý theo đề nghị của BKS về việc tính khấu hao tài sản, máy móc thiết bị trang bị cho Đội xây lắp tính vào chi phí phân bổ từng hạng mục công trình, không tính vào khấu hao tài sản cố định toàn Công ty kể từ năm 2018.

Chủ tịch HĐQT kết luận: Các thành viên tham dự họp đã thảo luận, bàn bạc, thống nhất, kết luận các nội dung nêu trên, giao Thư ký HĐQT hoàn chỉnh Biên bản trình Chủ tịch xem xét ban hành các Nghị quyết, công bố thông tin theo quy định.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 17h00 ngày 08/01/2019.



CHỦ TOA










Trịnh Thành Nghiêm

THƯ KÝ

Nguyễn Thành Thư

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT












THAM DỰ CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÀY 08-01-2019

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Ký tên
1	Trịnh Thành Nghiêm	Chủ tịch HĐQT	0913.884113	
2	Nguyễn Thế Bảo	TV.HĐQT; Giám đốc	0918.329299	
3	Ngô Đức Vũ	TV.HĐQT	0908.884669	
4	Lê Mạnh Huy	TV.HĐQT	0919.489918	
5	Trịnh Kiên	TV.HĐQT	0945.516246	
6	Đinh Công Tuấn	Trưởng BKS	0961.683852	
7	Trần Ngọc Công	Thành viên BKS	0909.832886	
8	Trương Thùy Dương	Thành viên BKS	0918.383158	
9	Nguyễn Thành Thư	Thư ký HĐQT	0902.850341	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trịnh Thành Nghiêm

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT; CÁN BỘ QUẢN LÝ
THAM DỰ CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỞ RỘNG NGÀY 08-01-2019

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Ký tên
I	Hội đồng quản trị			
1	Trịnh Thành Nghiêm	Chủ tịch HĐQT	0913.884113	
2	Nguyễn Thế Bảo	TV.HĐQT; Giám đốc	0918.329299	
3	Ngô Đức Vũ	Thành viên HĐQT	0908.884669	
4	Lều Mạnh Huy	Thành viên HĐQT	0919.489918	
5	Trịnh Kiên	Thành viên HĐQT	0945.516246	
II	Ban kiểm soát			
6	Đình Công Tuấn	Trưởng BKS	0961.683852	
7	Trần Ngọc Công	Thành viên BKS	0909.832886	
8	Trương Thùy Dương	Thành viên BKS	0918.383158	
III	Thư ký HĐQT			
9	Nguyễn Thành Thư	Thư ký HĐQT; TP.KHKD	0902.850341	
IV	Cán bộ quản lý			
10	Vũ Đình Thung	Phó giám đốc	0986.172391	
11	Trương Thị Bích Thảo	Kế toán trưởng	0983.305507	
12	Nguyễn Ngọc Diệp	Phó phòng KHKD	0276.3505111	

13	Nguyễn Văn Hùng	Trưởng phòng TCHC	0983.833162	
14	Nguyễn Quang Tâm	Trưởng phòng Kỹ thuật	0984.647407	
15	Phan Sĩ Tiến	Đội trưởng Đội CTT	0909457222	
16	Nguyễn Hữu Giàu	Quản đốc Nhà máy	0919.868525	



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trịnh Thành Nghiêm